TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 128/2024/QĐST-HNGĐ	*Long Biên, ngày 19 tháng 04 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 81/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Anh Hoàng N, sinh năm 1979

HKTT: phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Trú tại: khu đô thị Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị Đỗ Thị V, sinh năm 1983

HKTT: phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Trú tại: Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Hà Nội

- Căn cứ vào Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 110 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 04 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 04 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

---

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng N và chị Đỗ Thị V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận anh Hoàng N và chị Đỗ Thị V thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

Xác nhận anh Hoàng N và chị Đỗ Thị V có 02 con chung tên là Hoàng Hồng A, sinh ngày 24/9/2009 và Hoàng Minh Đ, sinh ngày 04/3/2011.

Ghi nhận sự thỏa thuận của anh Hoàng N và chị Đỗ Thị V: Giao cho chị Đỗ Thị V được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng hai con chung. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Hoàng N cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2.3. Về tài sản chung: Anh chị thống nhất không yêu cầu giải quyết.

2.4. Về công nợ: Anh chị thống nhất không yêu cầu giải quyết.

2.5. Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Hoàng N chịu toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) anh đã nộp theo Biên lai số 0018551 ngày 19/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên. Anh Hoàng N được hoàn trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
Thẩm phán

Nguyễn Minh N

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Tp Hà Nội;
- UBND phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội (Nơi ĐKKK ngày 26/2/2009);
- Chi cục THADS quận Long Biên, Tp Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.